

Bản án số: 45/2019/HS-PT
Ngày: 11/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu Hương

Các Thẩm phán:

Ông Lê Quốc Thành

Bà Ngô Thị Hà

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*
Bà Lê Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 10/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Lô Văn S do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Như Xuân.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 15/10/1974 tại huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Ng và bà Đặng Thị Mi; vợ: Lữ Thị TH, có 01 con, sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 15/7/2018, đến ngày 18/7/2018 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lô Văn S, sinh ngày 10/11/1976 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn Đ, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn M (đã chết) và bà Lô Thị P; vợ: Hà Thị Q và 02 con, lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 15/7/2018, đến ngày 18/7/2018 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng và Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 15/7/2018, tổ công tác của Công an huyện Như Xuân bắt quả tang Nguyễn Mạnh H, Lô Văn S đều trú tại thôn Đồng Trinh, xã Xuân Hòa, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa đang có Hành vi đánh bạc bằng hình thức “bài liêng” ăn tiền tại phòng khách của gia đình H bằng bộ bài tú lơ khơ loại 52 cây. Tang vật thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài, số tiền 3.900.000đ (trên người của Nguyễn Mạnh H), số tiền 5.000.000đ (trên người của Lô Văn S).

Ngày 16/7/2018, Lê Văn T, sinh năm 1983, trú tại thôn Thôn Đ, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa đến Công an huyện Như Xuân đầu thú và khai nhận toàn bộ Hành vi đánh bạc của mình cùng với Nguyễn Mạnh H và Lô Văn S vào trưa ngày 15/7/2018 tại nhà ở của Nguyễn Mạnh H.

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 15/7/2018, Lê Văn T đang ở nhà thì Lô Văn S sang rủ Tuấn đến nhà Nguyễn Mạnh H để đánh bạc; T đồng ý và bảo S sang trước, một lúc sau Tuấn cầm theo bộ bài tú lơ khơ 52 cây ở quán bán hàng tạp hóa nhà Tuấn và đi bộ sang nhà H, sang đến nơi S, T và H rủ nhau đánh bài “liêng” ăn tiền. Đánh đến khoảng 15 giờ thì T đi về, còn H và S tiếp tục đánh bạc. Đến 15 giờ 50 phút thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và lập biên bản.

Cách thức chơi như sau: Lúc đầu mức đặt cửa là 50.000đ, sau đó đặt lên 100.000đ; mỗi ván, mỗi người chơi được chia 03 lá bài, chia bài xong mỗi người xem bài có thể “úp bài” hoặc “tố” thêm không giới hạn số tiền; người “úp bài” sẽ mất số tiền đặt cửa còn những người “tố” thêm sẽ so sánh điểm với nhau, ai cao điểm hơn sẽ được cả số tiền đặt cửa và số tiền “tố” thêm.

Nguyễn Mạnh H khai nhận: Sử dụng 7.000.000đ có trong nhà để đánh bạc, khi bị bắt quả tang do đang thua nên H chỉ còn lại 3.900.000đ.

Lô Văn S khai nhận: Lúc đầu có 700.000đ để đánh bạc, khi gần hết thì có hỏi vay Lương Văn X (là em rể S) nhưng X không có tiền nên S bảo X về nhà S lấy tiền, Xuân về nhà S một lúc rồi quay lại đưa cho S 2.000.000đ để S đánh bạc, số tiền S sử dụng để đánh bạc là 2.700.000đ, khi bị bắt quả tang S đang thắng bạc nên có 5.000.000đ. Lê Văn T khai nhận: Khi tham gia đánh bạc T có 800.000đ, sau đó T thắng bạc và có 1.300.000đ.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra xác định được số tiền các đối tượng dùng vào mục đích đánh bạc là 10.200.000đ, cụ thể: Số tiền bắt quả tang đã thu giữ tại vị trí đánh bạc là 8.900.000đ và 1.300.000đ mà Lê Văn T dùng để đánh bạc và tự nguyện giao nộp.

Bản án số 32/2018/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Như Xuân căn cứ: Khoản 1 Điều 321; các điểm s, i, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự (đối với bị cáo H). Khoản 1 Điều 321; các điểm s, i khoản 1 Điều 51 BLHS; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự (đối với bị cáo S). Khoản 3 Điều 321; Điều 35; Điều 47 của BLHS. Khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Lô Văn S và Lê Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh H 09 tháng tù, trừ 03 ngày đã bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 08 tháng 27 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Xử phạt: Bị cáo Lô Văn S 06 tháng tù, trừ 03 ngày đã bị tạm giữ, bị cáo còn phải chấp hành 05 tháng 27 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

Phạt: Nguyễn Mạnh H, Lô Văn S và Lê Văn T mỗi bị cáo 10.000.000đ để nộp ngân sách nhà nước. Các bị cáo phải nộp tiền phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Lê Văn T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02 và 03/12/2018, các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Lô Văn S kháng cáo xin được hưởng án treo

Ngày 11/12/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân ban hành Quyết định kháng nghị số 26/QĐ-VKSNX kháng nghị phần hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Lô Văn S đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa phần hình phạt, cho các bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và bổ sung thêm nội dung đề nghị xem xét lại mức phạt tiền đối với các bị cáo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Thanh hóa: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đủ điều kiện để được hưởng án treo nên việc áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo là không cần thiết. Đề nghị HĐXX căn cứ điểm e khoản 1 Điều 357 của BLTTHS sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo. Giữ nguyên mức phạt tiền đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 15/7/2018, tại nhà Nguyễn Mạnh H ở thôn Đồng Trinh, xã Xuân Hòa, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Lô Văn S, Lê Văn T đã có Hành vi đánh bạc ăn tiền bằng hình thức đánh bài “liêng”. Khoảng 15 giờ cùng ngày Tuấn đi về, còn H và S tiếp tục đánh bài thì bị bắt quả tang, thu tại chỗ số tiền 8.900.000đ và tiền do Tuấn nộp khi đầu thú là 1.300.000đ, tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 10.200.000đ.

Với Hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố Nguyễn Mạnh H, Lô Văn S phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật hình sự 1999 là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình, đề nghị cho các bị cáo được hưởng án treo và giảm mức phạt tiền.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát về việc cho các bị cáo hưởng án treo:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khai báo thành khẩn trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử; bị cáo H tích cực cung cấp thông tin cho Cơ quan điều tra để kịp thời xử lý một nhóm tội phạm khác và có bố đẻ là người có công với cách mạng; bị cáo S là người dân tộc thiểu số, không biết chữ.

Như vậy, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các khoản 1, 2 Điều 51 BLHS; không có tình tiết tăng nặng; có nơi cư trú rõ ràng; tại cấp phúc thẩm các bị cáo đều có xác nhận của chính quyền địa phương về việc chấp hành đầy đủ mọi nghĩa vụ của công dân tại nơi cư trú, đề nghị xem xét cho các bị cáo.

Xét thấy, mức hình phạt mà bản án sơ thẩm tuyên là phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo, nhưng việc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục là không cần thiết. Các bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS nên HĐXX chấp nhận kháng cáo của các bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát, sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo về mức phạt tiền:

Bản án sơ thẩm phạt mỗi bị cáo 10.000.000đ sung quỹ nhà nước, là mức phạt tối thiểu quy định tại khoản 3 Điều 321 BLHS. Xét thấy, các cơ quan chức năng và toàn xã hội đã tích cực tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhưng

hành vi đánh bài ăn tiền ở một số địa phương vẫn làm ảnh hưởng không nhỏ đến trật tự công cộng và nếp sống văn minh của xã hội. Vì vậy, cần thiết phải giữ nguyên việc áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo để phòng ngừa và răn đe chung. Vì vậy, HĐXX không chấp nhận nội dung kháng cáo này của các bị cáo.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí: Các bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Lô Văn S và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân.

Sửa bản án sơ thẩm số 32/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Như Xuân về hình phạt đối với Nguyễn Mạnh H, Lô Văn S như sau:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; các điểm s, i, u khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Mạnh H 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; các điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lô Văn S 06 (S) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự: Phạt Nguyễn Mạnh H, Lô Văn S mỗi bị cáo 10.000.000đ để nộp ngân sách nH nước. Các bị cáo phải nộp tiền phạt một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao các bị cáo Nguyễn Mạnh H, Lô Văn S cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi Hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí phúc thẩm: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- TAND huyện Như Xuân;
- Chi cục THADS huyện Như Xuân;
- UBND xã Xuân Hòa, huyện Như xuân
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu Tòa HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thu Hương